|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH ĐIỆN BIÊN**Số: 50 /BC - KTNS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Điện Biên, ngày 11 tháng 7 năm 2020* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

 **Công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2019**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 99/TB-HĐND ngày 05/6/2020; Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức thẩm tra Báo cáo số 202/BC-UBND, ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về Công tác bảo vệ môi trường tỉnh Điện Biên năm 2019. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với những nội dung nêu trong báo cáo và thống nhất nhận định như sau:

 **I. Nội dung báo cáo công tác bảo vệ môi trường.**

**1. Hiện trạng, diễn biến các thành phần môi trường và các vấn đề môi trường**

**1.1. Hiện trạng và diễn biến các thành phần môi trường**

*- Về môi trường không khí:* Các chỉ tiêu quan trắc đều đạt quy chuẩn cho phép (QCVN 05:2013/BTMT) tại 25 điểm quan trắc môi trường.

- *Về môi trường mặt nước:* Các thông số đều cho thấy chất lượng môi trường nước mặt còn tương đối tốt, nằm trong giới hạn cho phép, phù hợp cho mục đích tưới tiêu thủy lợi và các mục đích tương đương khác.

**1.2. Các nguồn gây ô nhiễm môi trường**

- Cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng: đã hoàn thành xử lý triệt để 3/4 cơ sở, còn 01 cơ sở (bãi rác thải sinh hoạt Noong Bua, Thành phố Điện Biên Phủ) đang thực hiện lập hồ sơ để chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý triệt để.

- Khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, làng nghề; khu đô thị, khu dân cư tập trung: đã phê duyệt 02 cụm công nghiệp với chức năng sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lương thực, thực phẩm và cơ khí sửa chữa, hàng hóa đồ gia dụng.

- Dự án khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, thủy điện: Có 11 dự án thủy điện và 32 dự án khai thác khoáng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

**1.3. Tình hình phát sinh chất thải**:

- Chất thải rắn sinh hoạt: khối lượng chất thải rắn trên địa bàn tỉnh phát sinh khoảng 98 tấn/ngày. Trong đó, 70,2 tấn chất thải rắn sinh hoạt đô thị và 155 tấn chất thải rắn sinh hoạt nông thôn. Tỷ lệ thu gom rác trên địa bàn tỉnh có sự khác nhau giữa khu vực đô thị và khu vực nông thôn; phương pháp xử lý: chủ yếu là chôn lấp.

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Tổng khối lượng phát sinh khoảng 95 tấn/ngày, chủ yếu từ ngành công nghiệp khai khoáng.

-Chất thải nguy hại: tổng khối lượng chất thải nguy hại phát sinh 128 tấn/năm từ 20 cơ sở y tế tuyến tỉnh và huyện, 129 trạm y tế xã, phường và 115 cơ sở hành nghề y tư nhân. Toàn tỉnh hiện chỉ có 10 cơ sở y tế được trang bị lò đốt chất thải y tế, như vậy tỷ lệ xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy chuẩn đạt thấp.

 - Nước thải sinh hoạt phát sinh toàn tỉnh ước khoảng 45.837 m3/ngày; thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt công suất đạt 12.350 m3/ngày, đêm, đạt tỷ lệ 26,9%.

- Nước thải y tế phát sinh toàn tỉnh ước khoảng 1.500 m3/ngày; thu gom xử lý tại Bệnh viên Đa khoa tỉnh 400 m3/ ngày đêm theo công nghệ AAO. Các bệnh viên tuyến huyện xử lý theo công nghệ AAO và Biotech với công suất 40 - 80 m3/ngày đêm.

**2.** **Kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường**

- Hiện nay, toàn tỉnh có 42 cán bộ làm công tác trong lĩnh vực bảo vệ môi trường**([[1]](#footnote-1))**.

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật, quy chuẩn về bảo vệ môi trường: đã ban hành quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2008 trong lĩnh vực môi trường: ban hành thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã chuẩn hóa trong lĩnh vực môi trường.

- Về tổ chức thực hiện pháp luật, công tác quản lý và hoạt động bảo vệ môi trường: Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đã được triển khai sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, có hiệu quả thiết thực; công tác chuyên mục, chuyên trang, chương trình của các đơn vị cũng được chú trọng; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BVMT; xây dựng hệ thống quan trắc và thực hiện chương trình quan trắc hiện trạng môi trường trên địa bàn 02 lần/năm. Kết quả đã phản ánh chính xác chất lượng môi trường đất, nước, không khí trên địa bàn tỉnh.

- Trong năm 2019 đã phê duyệt 05 báo cáo đánh giá tác động môi trường, 02 phương án cải tạo phục hồi môi trường; xác nhận 55 bản kế hoạch bảo vệ môi trường.

- Thanh tra, kiểm tra: năm 2019, tổ chức 04 cuộc thanh tra, kiểm tra về việc chấp hành quy định của pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Công an tỉnh đã phối hợp với các ngành chức năng phát hiện 51 vụ, 56 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường, đề nghị điều tra khởi tố 03 vụ, 03 bị can; lập hồ sơ xử lý hành chính 48 vụ, 53 đối tượng với số tiền 332 triệu đồng...

Trong năm 2019, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đã được lồng ghép với việc lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; việc cấp phép, chấp thuận dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hoạt động khai thác khoáng sản... đều có báo cáo đánh giá tác động môi trường được cấp thẩm quyền phê duyệt; Đã tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt tại các khu dân cư, cụm dân cư tiếp tục được chú trọng, xử lý. Một số địa phương ban hành Chương trình, kế hoạch thực hiện việc lồng ghép các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường trong chương trình xây dựng nông thôn mới, qua đó góp phần giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường từ rác thải.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được về công tác bảo vệ môi trường, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy vẫn còn nổi lên một số hạn chế và nguyên nhân, cụ thể: Chưa tạo ra hành lang pháp lý và môi trường thuận lợi để khuyến khích phát triển ngành công nghiệp, dịch vụ môi trường và sản phẩm thân thiện với môi trường; Bộ máy quản lý nhà nước về môi trường dù đã được kiện toàn nhiều lần nhưng vẫn chưa đồng bộ và thống nhất từ Trung ương đến địa phương, chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ được giao; tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là nước thải sinh hoạt mới được xử lý ở tỷ lệ thấp; nạn phá rừng, khai thác khoáng sản nhỏ lẻ trái phép chưa được ngăn chặn triệt để; cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường còn thiếu chưa đáp ứng yêu cầu; kinh phí đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu trong công tác xử lý môi trường, …

**3. Về phương hướng và giải pháp bảo vệ môi trường**

 - Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo trong công tác bảo vệ môi trường trong các năm tiếp theo gắn với trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu góp phần triển khai hiệu quả công tác bảo vệ môi trường nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về công tác bảo vệ môi trường nhằm nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường đến với các tầng lớp nhân dân.

- Bảo đảm bố trí không dưới 1% ngân sách của địa phương chi cho sự nghiệp BVMT; tăng cường theo dõi, giám sát việc quản lý, sử dụng nguồn chi này một cách hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chi đúng mục tiêu và đủ kinh phí theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước.

- Quan tâm chỉ đạo việc kiện toàn tổ chức và tăng cường năng lực cho các cơ quan chuyên môn về BVMT tại địa phương; chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tuyển chọn cán bộ có chuyên môn phù hợp với yêu cầu của công tác quản lý môi trường.

 - Rà soát, khoanh vùng các đối tượng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, rủi ro xảy ra sự cố môi trường và có các biện pháp kiểm soát chặt chẽ hoạt động xả thải, phòng ngừa các sự cố môi trường bằng các biện pháp kỹ thuật - công nghệ phù hợp.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế, phát triển khoa học công nghệ về BVMT. Quan tâm xây dựng các dự án ưu tiên về BVMT nhằm kêu gọi hỗ trợ từ nguồn vốn ODA.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát đảm bảo việc tuân thủ quy định về BVMT đối với những dự án đã đi vào hoạt động, trước hết là các dự án có nguồn thải ra sông, suối. Tăng cường các biện pháp kiểm soát chặt chẽ việc thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải, hoàn thiện hệ thống pháp lý về quản lý chất thải thông thường.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - TT.Tỉnh ủy (B/c); - TT.HĐND tỉnh (B/c); - UBND tỉnh; - UBMTTQ VN tỉnh; - Các Ban HĐND tỉnh; - Đại biểu HĐND tỉnh; - Lưu VT, CVPC. | **TM. BAN KINH TẾ-NGÂN SÁCH** **KT.TRƯỞNG BAN****PHÓ TRƯỞNG BAN***(Đã ký)* **Mùa Thanh Sơn** |

1. () Chi cục Bảo vệ môi trường (08 cán bộ), Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường (11 cán bộ), Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường – Công an tỉnh (22 cán bộ); Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố (30 cán bộ). [↑](#footnote-ref-1)